

Số: 63 /BC-HĐND

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả giám sát của Thường trực HĐND huyện về tình hình thực hiện một số kết luận của Chủ tọa kỳ họp từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2013

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 26/12/2013 của HĐND huyện về chương trình hoạt động và kiểm tra, giám sát năm 2014, từ ngày 30-31/10/2014 Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện đã tiến hành giám sát về tình hình thực hiện một số kết luận của Chủ tọa kỳ họp từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2013 tại các đơn vị: phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Ban quản lý Dự án xây dựng huyện. Cùng tham gia giám sát có Trưởng hai Ban HĐND huyện, đại diện lãnh đạo UBMT TQVN, Văn phòng HĐND và UBND huyện. Qua giám sát, kết quả như sau:

I. Tình hình thực hiện của các đơn vị được giám sát

1. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

a) Kết quả đạt được:

** Về việc ưu tiên bố trí trả nợ các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, các công trình chuyển tiếp hoặc đang thực hiện dở dang.*

Năm 2013, tổng vốn đầu tư phân bổ từ nguồn vốn tập trung, nguồn kết dư ngân sách năm 2012 và nguồn vốn vay là 18.636 triệu đồng, trong đó:

- Ưu tiên vốn bố trí trả nợ cho 16 công trình hoàn thành và 04 công trình chuyển tiếp 12.076 triệu đồng, chiếm 64,79% tổng vốn đầu tư.

- Bố trí xây dựng mới 04 công trình là 2.360 triệu đồng, chiếm 15,36% tổng vốn đầu tư.

- Phân bổ vốn vay ưu đãi đầu tư cho các xã điểm xây dựng nông thôn mới 09 công trình là 4.200 triệu đồng, chiếm 27,34% tổng vốn đầu tư (các xã bố trí vốn đối ứng 30% tổng mức đầu tư).

Năm 2014, tổng vốn đầu tư phân bổ từ nguồn vốn tập trung, nguồn tồn quỹ ngân sách năm 2013 và nguồn thu hồi tạm ứng công trình Hồ chứa nước Tróc Trâu là 16.375 triệu đồng, trong đó:

- Ưu tiên vốn bố trí trả nợ cho 11 công trình hoàn thành và 10 công trình chuyển tiếp là 7.225 triệu đồng, chiếm 44,12 % tổng vốn đầu tư.

- Bố trí vốn đầu tư cho 13 công trình xây dựng mới, đầu tư cho GD-ĐT và ưu tiên cho các xã phấn đấu hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2015 là 9.150 triệu đồng, chiếm 55,88% tổng mức đầu tư.

Đến nay, nguồn vốn ngân sách huyện bố trí đầu tư có 31 công trình, tổng nguồn vốn còn thiếu là 30.064,36 triệu đồng¹. Nợ xây dựng cơ bản nguồn vốn của huyện đến 30/10/2014 là 30.064,36 triệu đồng.

¹ Có 06 công trình hoàn thành đã quyết toán (giai đoạn 2012-2014), còn thiếu vốn là 2.063,37 triệu đồng; 02 công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, nhưng chưa quyết toán do điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư (Đường thôn Bến đi Đại Phúc và Đường vào Chợ Dinh 10), còn thiếu vốn 2.968,38 triệu đồng; 10 công trình chuyển tiếp đầu tư giai đoạn 2013-2015 từ nguồn vốn vay và nguồn tồn quỹ, số vốn còn thiếu là 6.669,66 (không kể vốn xã đối ứng 30% giá trị công trình); 13 công trình xây dựng mới trong năm 2014, còn thiếu vốn là 18.362,95 triệu đồng.

Nhìn chung, việc ưu tiên bố trí vốn trả nợ cho các công trình hoàn thành, công trình chuyên tiếp theo Kết luận của Chủ tọa kỳ họp cơ bản được triển khai thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, trong năm 2014 do yêu cầu nhiệm vụ chính trị chung của huyện nên vẫn phải thực hiện bố trí xây dựng mới một số công trình như: Cải tạo Nhà truyền thống, Nhà văn hoá Trung tâm huyện, Nhà chức năng Huyện uỷ, Trụ sở làm việc UBND huyện; bố trí vốn xây dựng một số trường học bị hư hỏng nặng; ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho một số xã xây dựng nông thôn mới hoàn thành trong năm 2014, 2015.

*** Việc không bố trí vốn đầu tư XDCB và không giao làm chủ đầu tư cho các đơn vị còn để nợ đọng lớn nguồn kinh phí XDCB và nhiều công trình hoàn thành chưa quyết toán.**

Năm 2013, 2014 bố trí vốn cho các xã: Vạn Ninh, Xuân Ninh, Hàm Ninh, Trường Sơn, Hiền Ninh, Tân Ninh, Vĩnh Ninh. Do nhu cầu đầu tư để các xã xây dựng NTM hoàn thành năm 2015 và ưu tiên đầu tư cho các công trình cấp bách, cho các trường học bị hư hỏng nghiêm trọng nên vẫn bố trí vốn đầu tư xây dựng và giao làm chủ đầu cho các đơn vị có nợ đọng xây dựng cơ bản lớn (Vạn Ninh, Hiền Ninh, An Ninh, Xuân Ninh, Duy Ninh, Hải Ninh...) và các xã có nhiều công trình hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa quyết toán (Hàm Ninh, Xuân Ninh, Vạn Ninh, An Ninh, Gia Ninh, thị trấn Quán Hâu).

*** Việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, không để tồn đọng kéo dài:**

Phòng TC-KH đã phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn thực hiện quyết toán các công trình hoàn thành từ năm 2005 đến nay. Đã tham mưu UBND huyện nhiều văn bản chỉ đạo, cụ thể: năm 2013 đã tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 414/UBND ngày 02/8/2013 và Công văn số 572/UBND ngày 07/10/2013 về chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện quyết toán các công trình XDCB hoàn thành trên địa bàn huyện; năm 2014 tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 59/UBND ngày 17/02/2014; số 116/UBND ngày 18/3/2014; số 331/UBND ngày 24/6/2014; số 562/UBND ngày 08/10/2014 về việc quyết toán các dự án hoàn thành theo đúng quy định. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

Năm 2013 phòng tiếp nhận 109 công trình, trong đó: đã phê duyệt 78 công trình, giá trị phê duyệt quyết toán 55.367.993.351 đồng; 31 công trình đã hoàn thành hồ sơ thẩm tra chuyển sang 2014 phê duyệt.

Năm 2014, tiếp nhận 137 công trình, trong đó: đã phê duyệt 112 công trình, giá trị phê duyệt quyết toán 50.625.372.662 đồng; 10 công trình đang hoàn thành hồ sơ trình phê duyệt; 15 công trình đang thẩm tra.

Đến nay, toàn huyện còn 216 công trình hoàn thành chưa quyết toán chủ yếu các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách xã trong đó: công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trước năm 2011 là 94 công trình; công trình hoàn thành từ năm 2011 đến nay là 122 công trình (có phụ lục kèm theo).



Nhìn chung các đơn vị chủ đầu tư, UBND các xã đã thực hiện quyết toán công trình hoàn thành nhằm giải quyết dứt điểm các tồn đọng, điển hình năm 2014 có xã Trường Sơn quyết toán 33 công trình, xã Vĩnh Ninh quyết toán 11 công trình, xã Duy Ninh quyết toán 21 công trình, xã Hiền Ninh quyết toán 16 công trình, xã Lương Ninh quyết toán 10 công trình.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Việc ưu tiên bố trí vốn trả nợ cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, các công trình chuyển tiếp hoặc đang xây dựng dở dang chưa được thực hiện đúng mức, tỷ lệ còn thấp.

- Một số xã còn nợ đọng xây dựng cơ bản lớn (*cấp xã làm chủ đầu tư còn nợ tồn đọng đến 31/12/2013 là 34,4 tỷ đồng*) và có nhiều công trình hoàn thành đưa vào sử dụng chưa quyết toán nhưng vẫn bố trí vốn đầu tư xây dựng và giao làm chủ đầu tư.

- Việc đầu tư xây dựng còn dẫn trái, do nhu cầu đầu tư phát triển quá nhiều trong khi nguồn ngân sách hạn hẹp, nhiều công trình phát sinh phục vụ mục tiêu chính trị của địa phương hoặc một số yêu cầu cấp bách khác vì vậy tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản khá cao.

- Một số xã thực hiện quyết toán công trình hoàn thành chưa nghiêm túc, thiếu trách nhiệm, chưa đảm bảo quy định của pháp luật, gây tồn đọng một số lượng lớn hồ sơ. Có nhiều công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa quyết toán, ảnh hưởng đến công tác quản lý vốn đầu tư, không hạch toán tăng tài sản kịp thời cũng như việc theo dõi, quản lý tài sản sau đầu tư. Bên cạnh đó công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ của một số chủ đầu tư chưa tuân thủ quy định, làm thất lạc hoặc chưa đảm bảo thủ tục quy trình đầu tư².

- Các cơ quan, đơn vị chức năng chưa phối hợp chặt chẽ trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện quyết toán theo đúng quy định, chưa có biện pháp xử lý hiệu quả, gây tình trạng tồn đọng kéo dài.

2. Đối với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

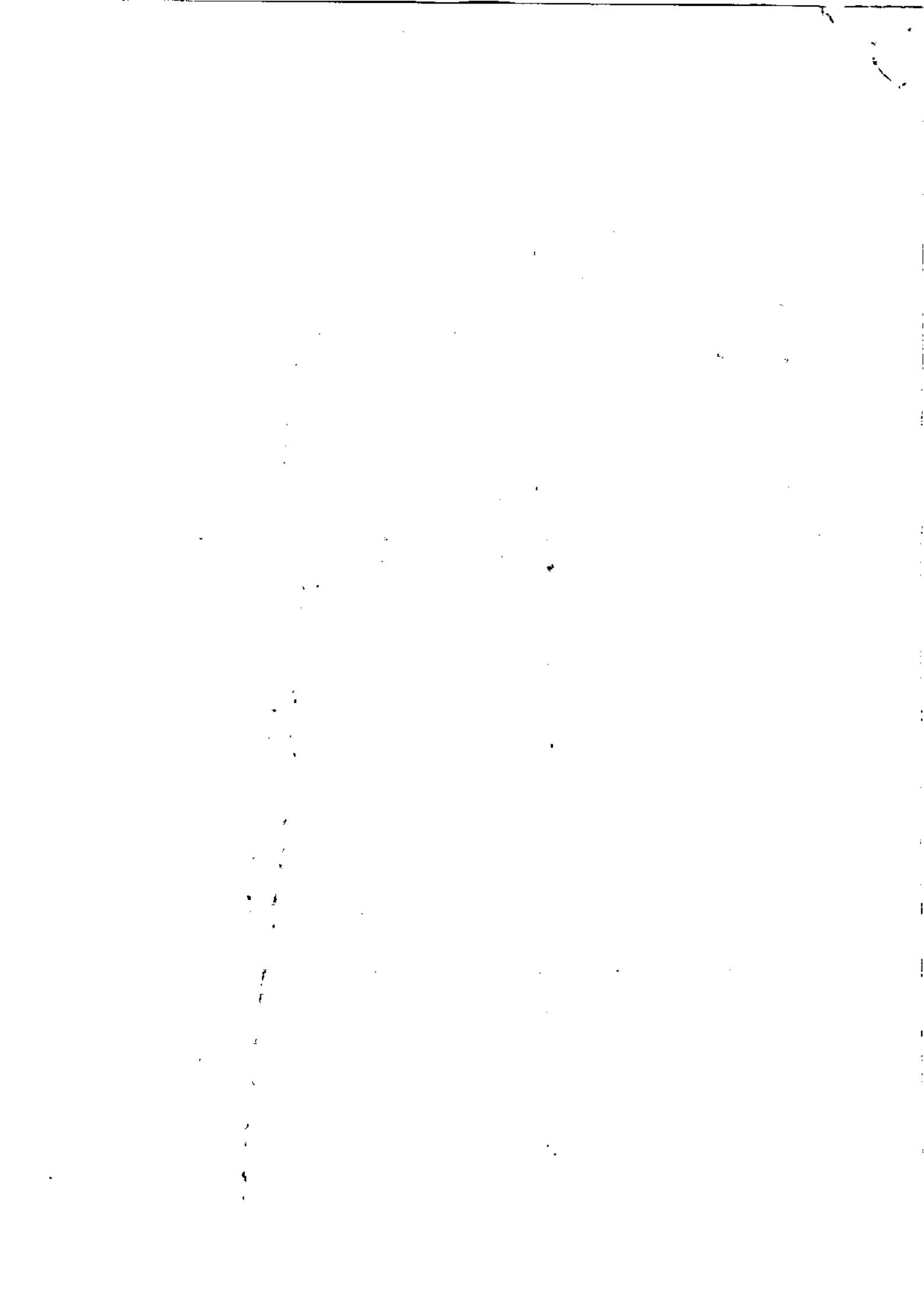
a) Kết quả đạt được:

** Về nội dung tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trong việc quản lý xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.*

Những năm qua công tác quản lý xây dựng trên địa bàn huyện cơ bản thực hiện tốt, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Phòng Kinh tế - Hạ tầng đã tích cực tham mưu UBND huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và hướng dẫn cho cán bộ và nhân dân thực hiện.

Đã tham mưu UBND huyện thẩm định phê duyệt quy hoạch Nông thôn mới cho 14/14 xã và quy hoạch trung tâm xã; tổ chức trực báo công tác quản lý xây dựng cơ bản để nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc; đồng thời kiểm tra hướng dẫn cho 14/14 xã thực hiện việc cấp phép xây

² Từ năm 2008 trở về trước thiếu hồ sơ pháp lý 43 công trình, gồm: Lương Ninh 14 công trình, Hải Ninh 08 công trình, Gia Ninh 08 công trình, Xuân Ninh 11 công trình, Hải Ninh 01 công trình, Trường Xuân 01 công trình.



dụng theo đúng quy định của pháp luật.

**** Về tăng cường công tác quản lý xây dựng cơ bản, quan tâm chất lượng các công trình. Chân chính, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, giám sát, đơn vị thi công để xảy ra sai phạm trong quản lý đầu tư xây dựng, chậm tiến độ.***

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Phòng Kinh tế - Hạ tầng đã cơ bản thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách; tích cực kiểm tra và hướng dẫn các chủ đầu tư trên địa bàn huyện trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp quản lý, đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ đề ra. Qua đó, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng của các đơn vị liên quan; hướng dẫn khắc phục kịp thời những hạn chế thiếu sót đối với một số chủ đầu tư năng lực quản lý còn yếu, đảm bảo việc tuân thủ quy định của pháp luật trên lĩnh vực xây dựng cơ bản; nghiêm túc xử lý các trường hợp vi phạm, cụ thể: Có 100% các công trình giao thông, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật do UBND huyện làm chủ quản đầu tư đều được kiểm tra theo đúng quy định, trên 60% các công trình do UBND xã làm chủ quản đầu tư được kiểm tra; đã tham mưu UBND huyện xử phạt vi phạm hành chính Công ty TNHH tư vấn xây dựng Trường Sơn số tiền 9 triệu đồng do vi phạm lỗi khảo sát lập hồ sơ thiết kế xây dựng không đúng quy định đối với công trình Xây dựng hạ tầng khu dân cư thị trấn Quán Hàu do Trung tâm phát triển Quỹ đất làm chủ đầu tư; đối với các đơn vị có sai sót ít nghiêm trọng, Phòng đã nhắc nhở, hướng dẫn các Chủ đầu tư có biện pháp khắc phục và điều chỉnh cho phù hợp, đúng quy định hiện hành.

**** Về công tác chỉ đạo, quản lý việc cấp phép xây dựng theo quy định, kiểm tra xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm.***

Nhìn chung, công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thời gian qua đã được thực hiện theo quy định. Đã tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước, xử lý các vi phạm về trật tự xây dựng, nhất là việc cấp phép xây dựng các công trình trên địa bàn theo phân cấp (tham mưu Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/8/2014 về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện); hướng dẫn các xã công bố và thực hiện Quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới và Quy hoạch chi tiết Khu Trung tâm đúng theo quyết định phê duyệt. Kết quả việc cấp phép xây dựng có chuyển biến qua các năm, đến nay đã cấp được 371 giấy phép xây dựng (cấp huyện 12, cấp xã 128)³. Hiện tại, có 06 xã chưa thực hiện cấp phép xây dựng gồm: Trường Sơn, Xuân Ninh, Hàm Ninh, Duy Ninh, An Ninh, Võ Ninh.

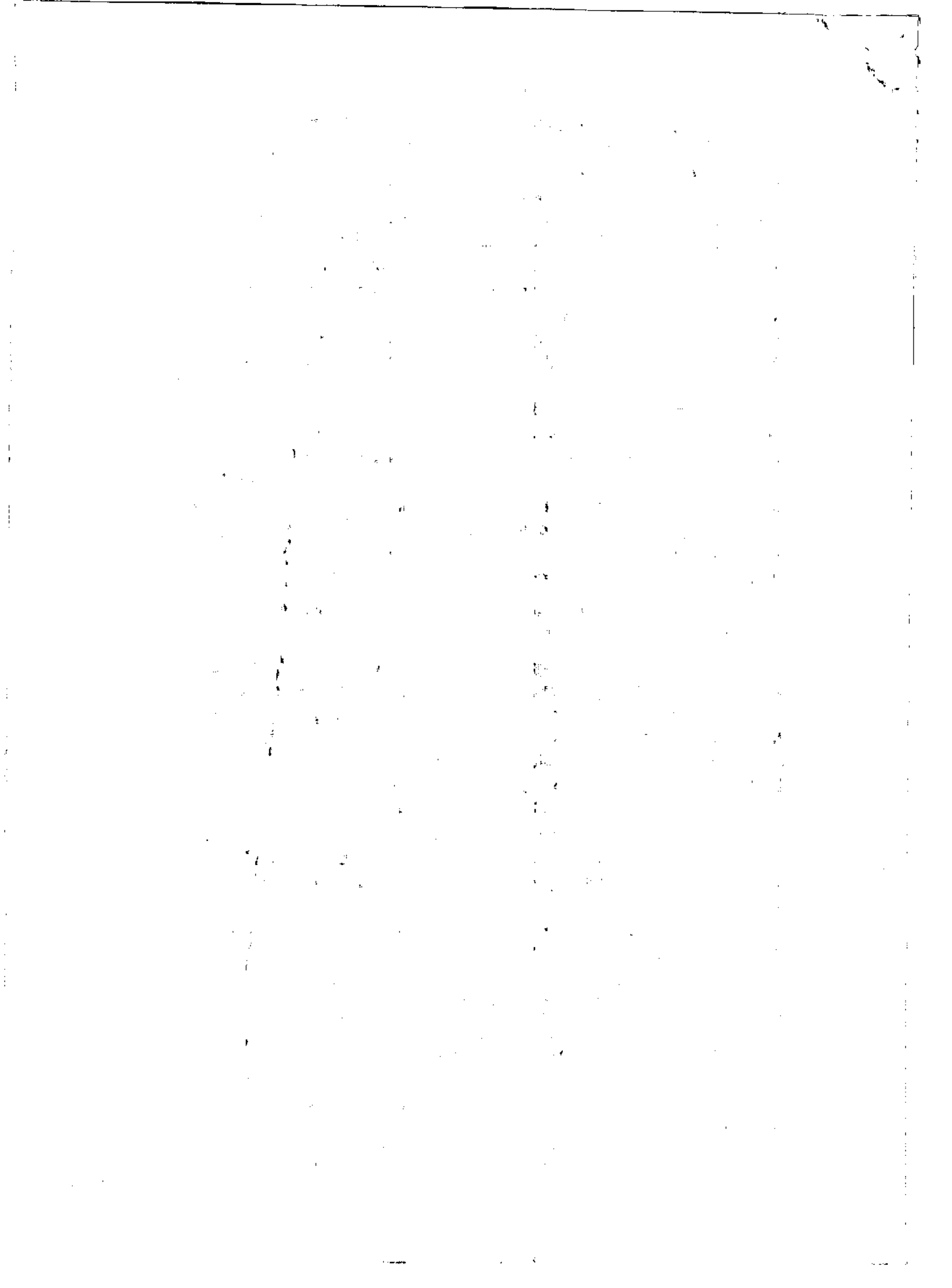
Tính đến nay, qua kiểm tra đã xử phạt 01 trường hợp xây dựng không có giấy phép (năm 2013 đối với ông Vũ Phong xây dựng cơ sở sản xuất than củi hoa ở xã

³ Năm 2011, UBND huyện đã cấp phép cho 6 công trình, 40 nhà ở đô thị; thời điểm này tất cả các xã đều chưa tổ chức thực hiện cấp phép cho nhà ở riêng lẻ nông thôn.

Năm 2012, UBND huyện đã cấp phép cho 2 công trình, 31 nhà ở đô thị; một số xã đã bắt đầu triển khai thực hiện việc cấp phép cho nhà ở riêng lẻ nông thôn (Lương Ninh 11, Vạn Ninh 26, Hải Ninh 6, Vĩnh Ninh 9).

Năm 2013, UBND huyện đã cấp phép cho 4 công trình, 24 nhà ở đô thị, có 8/15 xã, thị trấn thực hiện việc cấp phép xây dựng (Lương Ninh 6, Gia Ninh 9, Vạn Ninh 23, Trường Xuân 8, Hải Ninh 19, Vĩnh Ninh 24, Tân Ninh 4).

Đến tháng 10/2014, vẫn chỉ có 8/15 xã, thị trấn thực hiện việc cấp phép xây dựng (Lương Ninh 04, Gia Ninh 11, Vạn Ninh 16, Trường Xuân 11, Hải Ninh 9, Vĩnh Ninh 21, Tân Ninh 14, Hiền Ninh 02).



Vạn Ninh) số tiền 40 triệu đồng và nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Tôn tại, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật có liên quan chưa thường xuyên và sâu rộng; nhận thức của cộng đồng về trật tự xây dựng chưa đi vào chiều sâu; việc kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị chưa được quan tâm đúng mức trong khi hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực xây dựng còn nhiều bất cập.

- Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ một số đơn vị còn yếu và thiếu cán bộ chuyên ngành xây dựng; chỉ có 2/15 xã, thị trấn có cán bộ đúng chuyên ngành xây dựng; năng lực một số đơn vị là Chủ đầu tư chưa đảm bảo yêu cầu, chủ yếu phụ thuộc vào các đơn vị tư vấn thiết kế, các phòng ban chuyên môn.

- Tình trạng vi phạm trật tự xây dựng còn xảy ra, một số công trình và nhiều nhà ở riêng lẻ xây dựng không có giấy phép, sai phép; xử lý chưa kịp thời, chưa kiên quyết triệt để các vi phạm nhất là địa bàn do xã quản lý.

- Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành liên quan về công tác quản lý giám sát các công trình xây dựng chưa chặt chẽ nên còn xảy ra tình trạng một số công trình hoàn thành đưa vào sử dụng kém hiệu quả.

- Một số Chủ đầu tư cấp xã còn biểu hiện nể nang trong việc lựa chọn nhà thầu (tư vấn thiết kế, thi công, giám sát quản lý dự án...), có tình trạng nhà thầu yếu năng lực, thiếu tinh thần trách nhiệm nhưng vẫn được chọn lựa mời thầu.

3. Đối với Ban Quản lý Dự án – Xây dựng huyện

a) Kết quả đạt được:

*** Vấn đề cấp nước sinh hoạt cho 5 xã vùng Cẩm Ly, công tác quản lý vận hành cấp nước phục vụ nhân dân, hạn chế tổn thất nước thấp nhất.**

Công trình cấp nước sinh hoạt 05 xã Hiền - Xuân - Tân - An - Vạn Ninh và Khu công nghiệp Áng Sơn hoàn thành năm 2010, có giá trị tài sản 20.600 triệu đồng, được giao cho Ban Quản lý dự án xây dựng huyện quản lý vận hành khai thác, phục vụ dân sinh cho các xã ở vùng Cẩm Ly. Sau gần 2 năm đưa vào sử dụng công trình đang dần đi vào hoạt động ổn định.

Đến thời điểm tháng 10/2014, công trình cấp nước sinh hoạt cho 2107 hộ dân trong vùng Dự án (xã Tân Ninh 1231 hộ; xã An Ninh 146 hộ; xã Xuân Ninh 730 hộ) với mức sử dụng 129.292m³, tăng 693 hộ và 65.044 m³ nước so với năm 2013.

Ban quản lý dự án Xây dựng huyện đã phối hợp với các xã, thôn, tổ dịch vụ trong việc quản lý hộ dân sử dụng nước sinh hoạt theo đúng quy định. Tuy nhiên hiệu quả hoạt động của công trình đang gặp khó khăn, lượng nước tổn thất quá lớn, dẫn đến nguồn thu không đủ chi (năm 2013 tổng lượng nước tổn thất 40,5%, tương đương 128.655.000 đồng; năm 2014 tổng lượng nước tổn thất 57,1% tương đương 369.195.000 đồng).

Ban quản lý dự án xây dựng đã có nhiều giải pháp như: tổ chức họp dân để tuyên truyền, vận động bảo vệ các công trình của hệ thống cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm và thực hiện các phương án sửa chữa đường ống, làm thí điểm thay thế đồng hồ cũ của một số hộ dân... để cải thiện tình hình. Công tác thu chi được thực hiện theo quy định hiện hành.

*** Về thực hiện công tác quản lý, điều hành dự án và giám sát đối với các**

Thư

công trình thuộc nguồn vốn ngân sách huyện.

Thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp, Ban QLDA Xây dựng đã phối hợp với các xã trong thực hiện tư vấn quản lý, giám sát đối với các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách huyện do xã làm chủ đầu tư. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số công trình đã thực hiện quản lý, giám sát là: 36 công trình, trong đó:⁴

Năm 2013: Có 17 công trình; giá trị hợp đồng 2.201.000.000 đồng; đã nghiệm thu, thanh toán 825.000.000 đồng.

Năm 2014: Có 19 công trình; giá trị hợp đồng 1.413.000.000 đồng; đã nghiệm thu, thanh toán 864.000.000 đồng. Đến nay, đã có 07 công trình hoàn thành đúng tiến độ do Ban quản lý, điều hành và giám sát.

Quá trình thực hiện công tác giám sát cơ bản đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và tiến độ; kịp thời tham mưu cho chủ đầu tư xử lý những vướng mắc, sai sót trong quá trình thi công. Năng lực công tác quản lý, giám sát của cán bộ được nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Công tác nghiệm thu, thanh toán và quyết toán thực hiện theo đúng quy định.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Công tác quản lý và vận hành công trình cấp nước sinh hoạt chưa phát huy hiệu quả. Trong quá trình vận hành còn dễ xảy ra nhiều sự cố kỹ thuật nhưng chưa kịp thời khắc phục.

- Việc đầu tư không đồng bộ nên chỉ mới cấp nước cho một bộ phận hộ dân đang có hệ thống cấp nước cũ (hiện nay đường ống đã xuống cấp); đồng hồ đo đếm không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, dẫn đến việc lượng nước tổn thất quá lớn (trên 55%), làm cho giá bán đến hộ dân tăng cao so với mức quy định.

- Việc triển khai đầu nối hệ thống công trình nước cũ vào hệ thống công trình cấp nước mới còn chậm, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với cấp xã, thôn để quản lý và vận hành tốt công trình.

- Hoạt động quản lý, giám sát có lúc chưa đảm bảo việc tuân thủ quy định và các quy trình liên quan. Một số công trình trong quá trình thi công phải điều chỉnh phương án thiết kế, một số hạng mục dẫn đến chậm tiến độ so với kế hoạch hợp đồng ban đầu giữa Chủ đầu tư với đơn vị thi công.

- Có công trình xây dựng thuộc nguồn vốn ngân sách huyện giao cho cấp xã làm chủ đầu tư nhưng Ban quản lý dự án xây dựng huyện không được giao giám sát thi công (như công trình Nhà hiệu bộ trường THCS Vạn Ninh, công trình giao thông thôn Bến Đại Phúc xã Vạn Ninh).

II. Kiến nghị:

1. Với UBND huyện:

- Tập trung rà soát, chỉ đạo các phòng, ban, các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các Kết luận của Chủ tọa kỳ họp HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ đến nay.

⁴ Tổng số công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng: 12 công trình với tổng mức đầu tư: 4.494.493.000 đồng. Tổng số công trình đang làm thủ tục nghiệm thu đưa vào sử dụng: 03 công trình với tổng mức đầu tư: 5.146.551.000 đồng. Tổng số công trình đang thi công: 21 công trình với tổng mức đầu tư: 49.473.387.000 đồng.



- Tích cực chỉ đạo các phòng chức năng tăng cường công tác tuyên truyền; tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách lĩnh vực xây dựng ở các xã, thị trấn; tổ chức giao ban định kỳ về công tác quản lý đầu tư, trật tự xây dựng trên địa bàn; rà soát kiểm tra các vi phạm trật tự xây dựng, có biện pháp xử lý theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện quy trình cấp giấy phép xây dựng đúng quy định, không để xảy ra tình trạng xây dựng nhà ở riêng lẻ không cấp giấy phép.

- Chỉ đạo và có biện pháp xử lý dứt điểm công tác quyết toán đối với các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng thuộc phạm vi quản lý; làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc không thực hiện công tác quyết toán công trình hoàn thành theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm theo Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật do huyện quản lý đảm bảo chất lượng và đúng quy định. Thực hiện tốt Luật Xây dựng, Luật Đầu thầu và các Thông tư, Nghị định, Hướng dẫn mới được ban hành.

2. Với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

- Tham mưu cho UBND huyện công văn đôn đốc, nhắc nhở các chủ đầu tư thực hiện quyết toán vốn công trình xây dựng hoàn thành theo thời gian quy định; đề xuất các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng không đủ hồ sơ thực hiện quyết toán để có hướng xử lý chung toàn huyện, phù hợp đúng quy định pháp luật; tăng cường phối hợp chủ đầu tư, ban quản lý dự án đề xuất UBND huyện giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quyết toán công trình hoàn thành.

- Tích cực tham mưu cho UBND huyện trong việc bố trí nguồn vốn ngân sách; tập trung ưu tiên trả nợ các công trình hoàn thành và các công trình chuyển tiếp.

- Thực hiện theo đúng quy định của Luật đầu tư công.

3. Với Phòng kinh tế - Hạ tầng huyện

- Tập trung tham mưu, chỉ đạo và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của đơn vị.

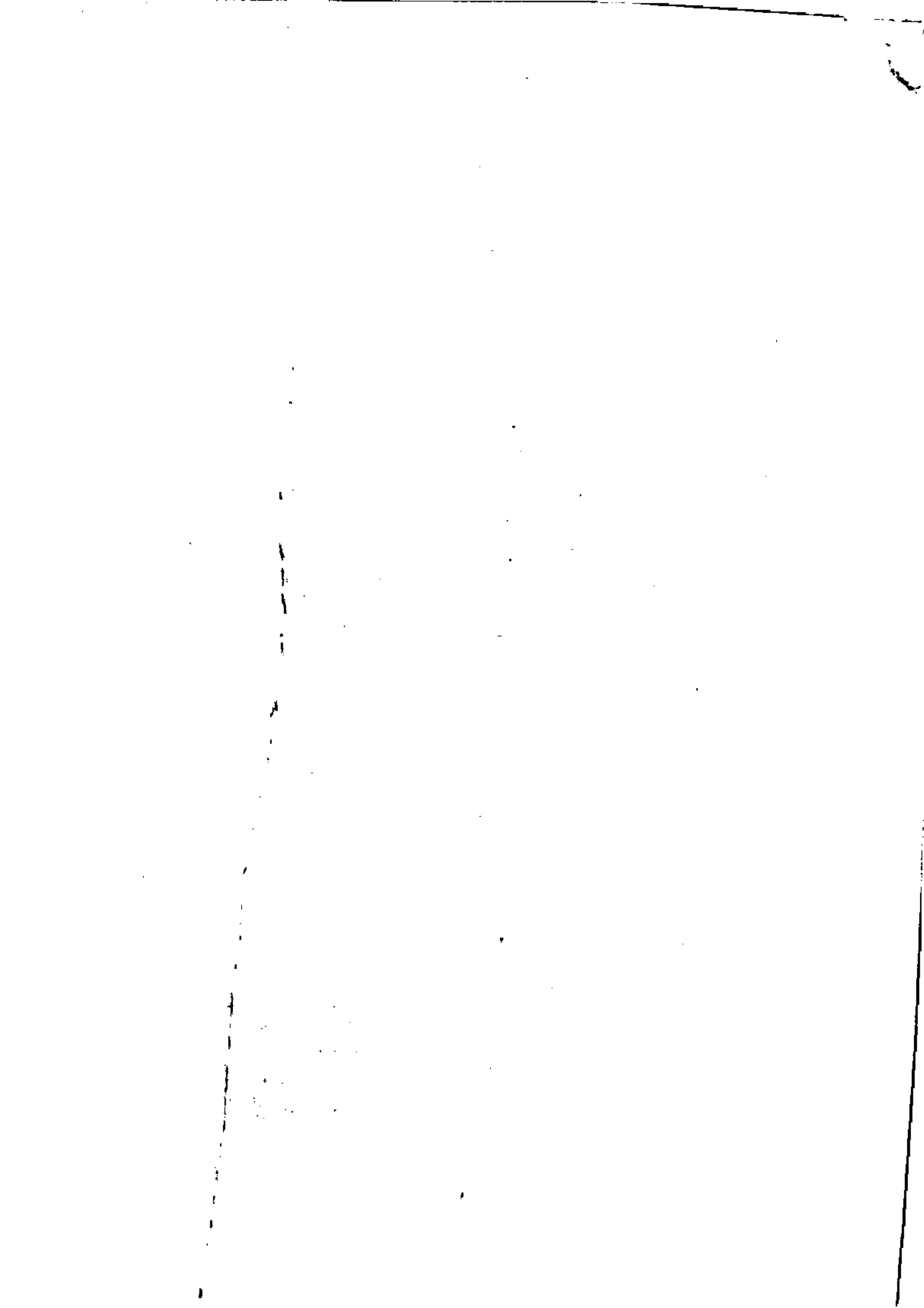
- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực xây dựng để các tổ chức, công dân nắm và thực hiện.

- Kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu trong việc thực hiện đúng quy trình thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng và phát huy hiệu quả công trình sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Tham mưu UBND huyện văn bản hướng dẫn về công tác cấp Giấy phép xây dựng theo quy định phân cấp quản lý; có giải pháp đảm bảo nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng. Đề xuất hướng xử lý các trường hợp vi phạm, các trường hợp cố tình vi phạm, kiên quyết yêu cầu tự tháo dỡ, hoặc cưỡng chế tháo dỡ theo quy định.

- Phân công cán bộ phụ trách cơ sở, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực xây dựng cơ bản.

4. Với Ban quản lý xây dựng huyện:



- Đẩy nhanh các thủ tục hồ sơ triển khai công tác đấu thầu Dự án cấp nước 05 xã vùng Cẩm Ly giai đoạn 2.

- Việc cấp nước sinh hoạt phải đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn quy định; kịp thời xử lý, khắc phục các sự cố liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công trình theo đề án đã xây dựng. Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên; phối hợp chặt chẽ với các xã, thôn, tổ dịch vụ trong quá trình vận hành và quản lý công trình.

- Tham mưu cho UBND huyện phương án xem xét việc thay thế thiết bị đo đếm đảm bảo tiêu chuẩn, phục vụ nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của nhân dân, hạn chế thấp nhất mức nước tổn thất.

- Thực hiện kế hoạch thu chi, thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong việc đầu tư, cải thiện hệ thống cấp nước sinh hoạt trên từng địa bàn.

- Thực hiện việc quản lý dự án, giám sát các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách huyện đảm bảo đúng quy định hiện hành; cán bộ giám sát nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, đảm bảo thời gian có mặt trực tiếp tại công trường nhằm giám sát chất lượng, kỹ thuật và tiến độ công trình.

5. Với UBND các xã, thị trấn - các chủ đầu tư:

- Khẩn trương kiểm tra, rà soát, thực hiện quyết toán đối với các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành bàn giao, đưa vào sử dụng.

- Đối với các công trình hồ sơ không đầy đủ, gây vướng mắc trong việc quyết toán, các đơn vị phối hợp với Kho bạc nhà nước huyện thực hiện đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư để làm cơ sở quyết toán theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm tổ chức quản lý toàn diện chất lượng công trình xây dựng từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ và tuân thủ các quy định của pháp luật; lựa chọn các đơn vị có đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện các công việc tư vấn, thi công xây dựng.

- Thực hiện nghiêm túc nội dung thông báo Kết luận của Chủ tọa kỳ họp HĐND huyện về tạo điều kiện cho Ban quản lý xây dựng huyện quản lý, giám sát các công trình có nguồn vốn từ ngân sách huyện.

Trên đây là kết quả giám sát tình hình thực hiện một số Kết luận của Chủ tọa kỳ họp từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2013, Thường trực HĐND huyện báo cáo HĐND huyện.

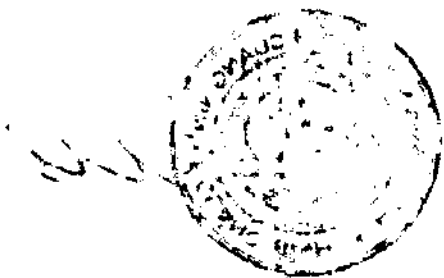
Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
PHÓ CHỦ TỊCH**



Le Chi Huy



PHỤ LỤC

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC QUYẾT TOÁN TẠI PHÒNG TC-KH HUYỆN QUẢNG NINH NĂM 2013 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

TT	Đơn vị/ Chủ đầu tư	Số công trình đã quyết toán năm 2013	Số công trình đã quyết toán năm 2014 (đến thời điểm b/c)	Công trình đã thẩm tra	Công trình đang thẩm tra	Công trình chưa thực hiện thủ tục QT đến thời điểm BC	Trong đó: Công trình thiếu hồ sơ để nghị UBND huyện cho biện pháp xử lý	Ghi chú
1	TT Quán Hâu	6	4			18		
2	An Ninh	1	7			20		
3	Tân Ninh	1	4		1	8		
4	Lương Ninh	11	10			18	14	
5	Hải Ninh	2	4	1	1	11	8	
6	Hiền Ninh	6	16			5	2	
7	Vạn Ninh	0	5		1	34		
8	Trường Sơn	0	21	5	7	19		
9	Duy Ninh	6	18	3		0		
10	Vĩnh Ninh	1	11			1		
11	Hàm Ninh	1	1			10		
12	Gia Ninh	11	1		5	25	8	
13	Xuân Ninh	7				26	11	
14	Trường Xuân	2	1			6	1	
15	Võ Ninh	11	2	1		12		
16	Ban QL các CTCC	1	1			1		
17	Ban QLDA XD	6	3			2		
18	Phòng GD-ĐT	1						
19	UBMT Tô quốc huyện	1						
20	Phòng NN&PTNT	1						
21	Phòng LĐ-TB&XH	2						
22	Phòng KT-HT		2					
23	Phòng TC-KH		1					
24	VP Huyện ủy		1					
Tổng số		78	112	10	15	216	44	

